

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày: 29/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang T.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị L.

- Thư ký phiên tòa: bà Võ Thị Kim D - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: ông Lê Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D Châu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, (tên gọi khác: không); sinh ngày 20/5/1989 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Tg Hồng, xã D Hồng, huyện D Châu, tỉnh N An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công M, sinh năm 1960 và bà Chu Thị Ng, sinh năm 1960; có chồng là Lê Hồng Đ, sinh năm 1984 và 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/10/2021 đến ngày 08/11/2021 được tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm T Thành, xã D Hồng, huyện D Châu, tỉnh N An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, Trần Thị H ở nhà thì Nguyễn Thị T gọi điện thoại nói “o ời, đến nhà tôi có việc”, H nghĩ là gia đình có việc nên

đi xe máy được khoảng 50m thì gặp T đang đi xe đạp điện ngược chiều. H hỏi “Có việc gì hả mợ”, lúc này Triệu lấy túi giá để chân xe đạp điện giờ lên 02 bao nilon màu đen và nói “có hai bao pháo O đưa về nhà cất cho tui cái” thì H không đồng ý nên quay xe về nhà nhưng T vẫn đi theo về đến nhà H. Khi đi về đến sân nhà thì Triệu đi vào theo, cầm 02 bao nilon chứa pháo đến cửa phòng khách và nói “Cho Mợ gửi đây tý” thì H vẫn không đồng ý. Triệu tiếp tục nói “Cho Mợ gửi đây tý, O lo chi mợ” thì H đồng ý. H cầm 02 bao nilon chứa pháo của T đi vào góc bên trái phòng để quần áo sát nệm bếp cất giấu, sau đó đi công việc. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, nhận được tin báo quần chúng nhân dân tại nhà Trần Thị Hoan có tàng trữ pháo, lực lượng Công an huyện D Châu phối hợp Công an xã D Hồng đến nhà Trần Thị H tuyên truyền, vận động, giải thích về hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo), lúc này chỉ có anh Lê Hồng Đ ở nhà kiểm tra khu vực nhà mình phát hiện tại góc bên trái phòng để quần áo gần phòng bếp có 02 bao nilon màu đen bên trong mỗi bao chứa 03 hộp pháo loại 36 quả có đặc điểm giống nhau. Sau đó anh Đại dồn lại trong 01 bao nilon rồi mang ra giao nộp. Lực lượng Công an đã tiến hành thu giữ số pháo trên và lập biên bản theo quy định.

Vào hồi 7 giờ 00 phút ngày 30/10/2021, Trần Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D Châu, tỉnh N An đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ hàng cấm của mình.

Ngày 30/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D Châu tiến hành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm lại xác định: 06 (sáu) khối hình hộp có đặc điểm giống nhau, mỗi khối có kích thước (17x17x17,5)cm, bên ngoài mỗi khối được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài nghi là pháo có tổng khối lượng 11,45kg

Tại bản kết luận giám định số 356/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 04/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N An kết luận các mẫu vật thu giữ của Trần Thị Hoan gửi tới giám định là pháo nổ và pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSDC ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện D Châu truy tố Trần Thị H về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị Hoan từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng; phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số pháo thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Cơ quan điều tra Công an huyện D Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên tòa, Trần Thị H khai nhận hành vi của mình phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người chứng kiến, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/10/2021, tại khu vực xóm T Hồng, xã DHồng, huyện DChâu, tỉnh N An, Trần Thị H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 11,45kg pháo nổ và pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự quản lý việc buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ nước ta. Thời gian qua hoạt động buôn bán trái phép các loại pháo xảy ra nhiều, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự an toàn xã hội; các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền, giáo dục nhằm ngăn chặn loại tội phạm này. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy cần nghiêm khắc lên án để đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng các quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn

xã hội. Bởi vậy, chưa cần thiết phải buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa; đồng thời tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: qua xác minh cũng như xác nhận của chính quyền địa phương thì bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn. Bởi vậy cần xem xét hình phạt bổ sung bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là thỏa đáng.

[7] Về xử lý vật chứng: số pháo thu giữ của bị cáo đã sử dụng hết 1,9kg vào việc giám định. Số pháo còn lại đã được niêm phong là vật chứng cầm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với lời khai của Trần Thị H về việc Nguyễn Thị T là người mang pháo đến nhà của Hoan gửi Hoan cất giấu, tuy nhiên tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị Triệu không thừa nhận hành vi như lời khai của Trần Thị H. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị T.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Thị H 12(muoi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24(hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Trần Thị H cho UBND xã D Hồng, huyện D Châu, tỉnh N An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

- Việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu 01 bì xác rắn màu xanh được niêm phong theo quy định, bên trong có chứa vật chứng thu giữ của Trần Thị H để tiêu hủy.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho vật chứng số 175/PNK ngày 09 tháng 11 năm 2021.

- Án phí: Trần Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện D Châu;
- THA Hình sự huyện D Châu;
- THA Dân sự huyện D Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh N An;
- UBND xã D Hồng.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung

